TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 60/2021/QĐHG - HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 05 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Nguyễn Huân

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc ly hôn, giữa:

- Người khởi kiện: Ông Trịnh Văn M, sinh năm 1945; nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Người bị kiện: Bà Lê Thị N, sinh năm 1952; nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Ông Trịnh Văn M, sinh năm 1945; nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Bà Lê Thị N, sinh năm 1952; nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Văn M và bà Lê Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trịnh Văn M và bà Lê Thị N có 05 con chung tên Trịnh Thị S, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1971; Trịnh Văn Q, sinh ngày 07 tháng 10 năm 1973; Trịnh Văn K, sinh ngày 05 tháng 12 năm 1976; Trịnh Thị H, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1979; Trịnh Thị T, sinh ngày 06 tháng 12 năm 1985. Hiện nay các con chung đều đã thành niên và có khả năng lao động nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Trịnh Văn M và bà Lê Thị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã Dương Quan, H. Thủy Nguyên;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huân